

Số: 12/CV-CT
No.: 12/CV-CT

Khánh Hòa, ngày 03 tháng 03 năm 2026
Khanh Hoa Province, 03, March 2026

CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG
EXTRAORDINARY INFORMATION DISCLOSURE

Kính gửi: Ủy ban chứng khoán Nhà nước
Sở Giao dịch Chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh
To: State Securities Commission of Vietnam
Hochiminh Stock Exchange

- Tên tổ chức/Name of organization: CÔNG TY CỔ PHẦN NHA TRANG SEAFOODS – F17/ NHA TRANG SEAPRODUCT COMPANY
- Mã chứng khoán/Mã thành viên/ Stock code/ Broker code:
- Địa chỉ/Address: 58B Đường Hai tháng tư, Phường Bắc Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam/58B Hai Thang Tu Street, Bac Nha Trang Ward, Khanh Hoa Province, Vietnam.
- Điện thoại liên hệ/Tel: 0258.2240043
- E-mail: nhatrangseafoods@nhatrangseafoods.vn

- Nội dung thông tin công bố/Contents of disclosure:
Công ty cổ phần Nha Trang Seafoods – F17 công bố thông tin báo cáo kết quả giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ (ông Nguyễn Tất Chiến – Giám đốc).

Nha Trang Seafoods Joint Stock Company – F17 announces information regarding the result of stock transactions by insiders and relevant parties of insiders (Mr. Nguyen Tat Chien - Director).

- Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 03/03/2026 tại đường dẫn <https://nhatrangseafoods.vn/This> information was published on the company's website on 03, March, 2026 as in the link <https://nhatrangseafoods.vn>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố/We hereby certify that the information provided is true and correct and we bear the full responsibility to the law.

Tài liệu đính kèm/Attached documents:

Báo cáo kết quả giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan người nội bộ/ The report on stock transaction of internal member and parties related to the internal member.

Đại diện tổ chức
Representative of the organization
Người thực hiện công bố thông tin
Authorized Representative for Information Disclosure
Chủ tịch Hội đồng quản trị
Chairman of the Board of Directors


NGUYỄN TẤT CHIẾN
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHAI TRICH HOI DONG QUAN TRI

Ngô Tuấn Kiệt

CÔNG TY
C^Đ PHẦN
NHA
TRANG
SEAFOODS
DS - F17

Digitally signed by CÔNG
TY C^Đ PHẦN NHA
TRANG SEAFOODS - F17
DN: cn=CÔNG TY C^Đ
PHẦN NHA TRANG
SEAFOODS - F17 c=VN
l=KHÁNH HÒA
e=NHATRANGSEAFOOD
S@NHATRANGSEAFOO
DS.VN
Reason: I am the author of
this document
Location:
Date: 2026-03-03
16:44+07:00

Phụ lục XV

Appendix XV

**BÁO CÁO KẾT QUẢ GIAO DỊCH CỔ PHIẾU/CHỨNG CHỈ QUỸ/
CHỨNG QUYỀN CÓ BẢO ĐẢM CỦA NGƯỜI NỘI BỘ
VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN**

***REPORT ON RESULTS OF TRANSACTION IN SHARES/FUND
CERTIFICATES/COVERED WARRANTS OF INTERNAL PERSON AND
AFFILIATED PERSON***

*(Ban hành kèm theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020
của Bộ trưởng Bộ Tài chính)*

*(Promulgated with the Circular No 96/2020/TT-BTC on November 16, 2020
of the Minister of Finance)*

**TÊN CÔNG TY/CÁ NHÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
COMPANY'S Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NAME/FULL NAME

THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM

Independence - Freedom - Happiness

Số: ____/BC-GDCP

Nha Trang, ngày 03 tháng 03 năm 2026

No: ____/BC-GDCP

Nha Trang, month 03 day 03 year 2026

BÁO CÁO

**Kết quả giao dịch cổ phiếu/chứng chỉ quỹ/chứng quyền có bảo đảm của người
nội bộ và người có liên quan của người nội bộ**

***REPORT ON RESULTS OF TRANSACTION IN SHARES/FUND
CERTIFICATES/COVERED WARRANTS OF INTERNAL PERSON AND
AFFILIATED PERSONS OF INTERNAL PERSON***

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán;
- Công ty Cổ phần Nha Trang Seafoods – F17

To:

- The State Securities Commission;
- The Stock Exchange;
- Nha Trang Seaproduct Company

1. Thông tin về cá nhân/tổ chức thực hiện giao dịch/*Information on
individual/organisation conducting the transaction:*

0567
ÔNG
CỔ PH
RANG
-F1
TRAN

- Họ và tên cá nhân/Tên tổ chức/Name of individual/organisation: **NGUYỄN TẤT CHIẾN.**

- Quốc tịch/Nationality: **Việt Nam**

- Số CMND, Hộ chiếu, Thẻ căn cước (đối với cá nhân) hoặc Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức), ngày cấp, nơi cấp/Number of ID card/Passport (in case of an individual) or number of Business Registration Certificate, Operation License or equivalent legal document (in case of an organisation), date of issue, place of issue: **040085017211.**

- Địa chỉ liên hệ/Địa chỉ trụ sở chính/Contact address/address of head office: **33 đường Lý Bôn, khóm Bình Khánh 7, phường Bình Đức, tỉnh An Giang, Việt Nam.**

- Điện thoại/Telephone: Fax:..... Email:.....
Website:

- Chức vụ hiện nay tại công ty đại chúng, công ty quản lý quỹ (nếu có) hoặc mối quan hệ với công ty đại chúng, công ty quản lý quỹ/Current position in the public company, the fund management company (if any) or relationship with the public company, the fund management company: **Giám Đốc/ Director.**

- Chức vụ tại công ty đại chúng, công ty quản lý quỹ tại ngày đăng ký giao dịch (nếu có)/Position at the public company, the fund management company on the registration date (if any): ... và ngày không còn là người nội bộ hoặc người có liên quan của người nội bộ của công ty đại chúng, công ty quản lý quỹ: ... (nêu rõ lý do)/and the date when he/she is no longer an internal person or affiliated person of internal person of the public company, the fund management company (specify the reason):

*: Mục này chỉ dành cho trường hợp sau khi đăng ký giao dịch, đối tượng đăng ký không còn là người nội bộ hoặc người có liên quan của người nội bộ của công ty đại chúng, công ty quản lý quỹ/This item is only for cases in which the person subject to registration, after the trading registration, is no longer the internal person or affiliated person of internal person of the public company, fund management company.

12
TY
IÂN
EAF
7
G-T

2. Thông tin về người nội bộ của công ty đại chúng/quỹ đại chúng là người có liên quan của cá nhân/tổ chức thực hiện giao dịch (*đối với trường hợp người thực hiện giao dịch là người có liên quan của người nội bộ của công ty đại chúng/quỹ đại chúng*)/*Information on the internal person of the public company/public fund who is the affiliated person of individual/organisation conducting transaction (in case the person who conduct transaction is the affiliated person of internal person of the public company/public fund):*

- Họ và tên người nội bộ/*Name of internal person:*

- Quốc tịch/*Nationality:*

- Số CMND, Hộ chiếu, Thẻ căn cước/*ID card/Passport No.:*

- Địa chỉ thường trú/*Permanent address:*

- Điện thoại liên hệ/*Telephone:* Fax: Email:

- Chức vụ tại công ty đại chúng, công ty quản lý quỹ tại ngày cá nhân/tổ chức nêu tại mục 1 đăng ký giao dịch/*Position in the public company, the fund management company on the date when the individual/organisation mentioned in item 1 registers for the transaction:*

- Chức vụ hiện nay tại công ty đại chúng, công ty quản lý quỹ/*Current position in the public company, the fund management company:*

- Mối quan hệ giữa cá nhân/tổ chức thực hiện giao dịch với người nội bộ/*Relationship of individual/organisation executing transaction with internal person: không*

- Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu/chứng chỉ quỹ/chứng quyền có bảo đảm mà người nội bộ đang nắm giữ (nếu có)/*Number, ownership percentage of shares/fund certificates/covered warrants held by the internal person (if any): không.*

3. Mã chứng khoán giao dịch/*Securities code:*

Mã chứng khoán cơ sở (đối với chứng quyền có bảo đảm)/*Underlying securities code (in case of covered warrants):*

4. Các tài khoản giao dịch có cổ phiếu/chứng chỉ quỹ/chứng quyền có bảo đảm nêu tại mục 3/*Trading accounts having shares/fund certificates/covered warrants as mentioned at item 3:.....* tại công ty chứng khoán/*in securities company:*

5. Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu/chứng chỉ quỹ/chứng quyền có bảo đảm nắm giữ trước khi thực hiện giao dịch/*Number, ownership percentage of shares/fund certificates/covered warrants held before the transaction*: **920.592 cổ phiếu.**

Số lượng, tỷ lệ chứng khoán cơ sở (nêu tại mục 3) nắm giữ trước khi thực hiện chứng quyền có bảo đảm (đối với chứng quyền có bảo đảm)/*Number, ownership percentage of underlying securities (as mentioned at item 3) held before trading the covered warrants (in case of covered warrants)*:

6. Số lượng cổ phiếu/chứng chỉ quỹ/chứng quyền có bảo đảm đăng ký mua/bán/cho/được cho/tặng/được tặng/thừa kế/chuyển nhượng/nhận chuyển nhượng/*Number of shares/fund certificates/covered warrants registered to purchase/sell/present/be presented/donate/be donated/inherit/transfer/be transferred*:

- Loại giao dịch đăng ký (mua/bán/cho/được cho/tặng/được tặng/thừa kế/chuyển nhượng/nhận chuyển nhượng)/*Type of transaction registered (to purchase/sell/present/be presented/donate/be donated/inherit/transfer/be transferred)*: **Bán.**

- Số lượng cổ phiếu/chứng chỉ quỹ/chứng quyền có bảo đảm đăng ký giao dịch/*Number of shares/fund certificates/covered warrants registered for trading*: : **920.592 cổ phiếu.**

7. Số lượng cổ phiếu/chứng chỉ quỹ/chứng quyền có bảo đảm đã giao dịch (mua/bán/cho/được cho/tặng/được tặng/thừa kế/chuyển nhượng/nhận chuyển nhượng/hoán đổi)/*Number of shares/fund certificates/covered warrants being traded (purchase/sell/present/be present/donate/be donated/inherit/transfer/be transferred/swap)*.

- Loại giao dịch đã thực hiện (mua/bán/cho/được cho/tặng/được tặng/thừa kế/chuyển nhượng/nhận chuyển nhượng/hoán đổi)/*Type of transaction executed (to purchase/sell/present/be presented/donate/be donated/inherit/transfer/be transferred/swap)*: **Bán**

- Số lượng cổ phiếu/chứng chỉ quỹ/chứng quyền có bảo đảm đã giao dịch/ *Number of shares/fund certificates/covered warrants traded*: **920.592 cổ phiếu**

8. Giá trị đã giao dịch (tính theo mệnh giá)/*The value of executed transaction (calculated based on par value)*: **9.205.920.000 VNĐ**

Giá trị chứng quyền có bảo đảm (theo giá phát hành gần nhất) đã giao dịch/*Value of covered warrants traded (at the latest issuing price):*

9. Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu/chứng chỉ quỹ/chứng quyền có bảo đảm nắm giữ sau khi thực hiện giao dịch của người thực hiện giao dịch/*Number, ownership percentage of shares/fund certificates/covered warrants after the transaction held by the person executing the transaction: 0 cổ phiếu*

Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu/chứng chỉ quỹ/chứng quyền có bảo đảm nắm giữ sau khi thực hiện giao dịch của người thực hiện giao dịch và người có liên quan/*Number, ownership percentage of shares/fund certificates/covered warrants after the transaction of the executor and affiliated person: 0 cổ phiếu*

10. Số lượng, tỷ lệ chứng khoán cơ sở dự kiến nắm giữ sau khi thực hiện chứng quyền có bảo đảm */*Number, ownership percentage of underlying securities held after trading the covered warrants *:*

11. Phương thức giao dịch/*Method of transaction: thỏa thuận*

12. Thời gian thực hiện giao dịch/*Trading time: từ ngày/from 10/02/2026 đến ngày/to 28/02/2026.*

13. Lý do không hoàn tất giao dịch (trường hợp không thực hiện hết số lượng đăng ký)/*The reason for not completing the transaction (in case all of the registered amount not being executed):*

*/: Số lượng, tỷ lệ chứng khoán cơ sở nắm giữ tại ngày báo cáo kết quả giao dịch/*Number, ownership percentage of underlying securities held on the day of reporting the transaction results:*

Nơi nhận:

Recipients:

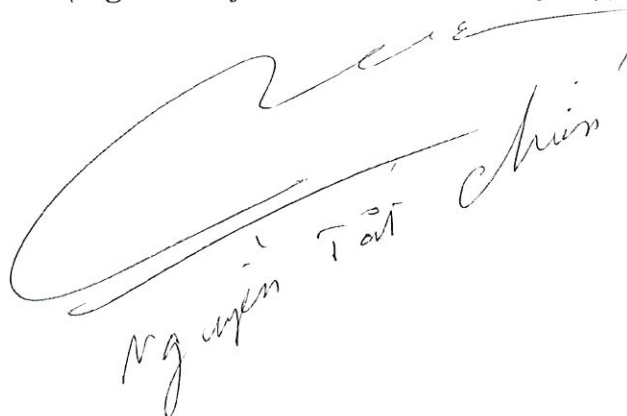
- Như trên

- Lưu: VT

**CÁ NHÂN/TỔ CHỨC BÁO CÁO/
NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN CÔNG BỐ THÔNG TIN
REPORTING ORGANISATION/INDIVIDUAL/PERSONS
AUTHORIZED TO DISCLOSE INFORMATION**

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu - nếu có)

(Signature, full name and seal - if any)


Nguyễn Tấn Minh

